

Số: 796 /QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia để tuyển chọn bắt đầu thực hiện trong kế hoạch năm 2020**

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư số 03/2017/TT-BKHHCN ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014;

Xét kết quả làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia đối với 02 đề tài do Ủy ban Quốc gia MAB Việt Nam (thuộc Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt nam) để tuyển chọn bắt đầu thực hiện từ năm 2020 (chi tiết tại phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên phối hợp với Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính: tổ chức thông báo nội dung nhiệm vụ nêu tại Điều 1 trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn; tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá các hồ sơ nhiệm vụ đăng ký tham gia tuyển chọn theo quy định hiện hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả tuyển chọn.

**Điều 3.** Các ông/bà Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên, Vụ Kế hoạch – Tài chính, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTC.

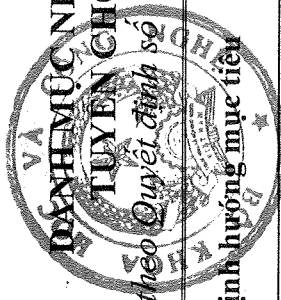
**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỦ TRƯỞNG**



**Phạm Công Tạc**

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA  
TUYỂN CHỌN BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ KẾ HOẠCH NĂM 2020**

(Kèm theo Quyết định số **796/QĐ-BKHCN** 25 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ KH&CN)



Số TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện
1	<p>Nghiên cứu khả năng lưu trữ cacbon của các kiểu rừng tại Khu Dự trữ Sinh quyển Đồng Nai.</p>	<p>1. Định lượng được khả năng lưu trữ cacbon của các kiểu rừng làm cơ sở khoa học cho việc chỉ tra dịch vụ môi trường rừng tại Khu Dự trữ Sinh quyển Đồng Nai; 2. Góp phần hoàn thiện phương pháp xác định khả năng lưu trữ cacbon của các kiểu rừng.</p>	<p>1. Báo cáo định lượng khả năng lưu trữ cacbon của các kiểu rừng tại Khu Dự trữ Sinh quyển Đồng Nai; 2. Bản đồ phân bố lượng cacbon tích lũy tại Khu Dự trữ Sinh quyển Đồng Nai; 3. Các mô hình toán xác định khả năng lưu trữ cacbon cho các kiểu rừng tại Khu Dự trữ Sinh quyển Đồng Nai; 4. Báo cáo phân tích, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng lưu trữ cacbon phục vụ quản lý rừng bền vững; 5. Quy trình xác định khả năng lưu trữ cacbon của các kiểu rừng; 6. 03 bài báo trên tạp chí chuyên ngành trong nước; 01 bài báo/báo cáo khoa học quốc tế; 7. Tham gia đào tạo 02 Thạc sỹ và hỗ trợ đào tạo 01 Tiến sỹ.</p>	<p>Tuyển chọn; Thời gian thực hiện không quá 36 tháng; Cần có phối hợp với Ban Quản lý Khu Dự trữ Sinh quyển Đồng Nai. Thuyết minh đề tài làm theo mẫu B1-2a-TMDTCN tại Thông tư số 08/2017/TT-BKHCN của Bộ KH&amp;CN.</p>
2	<p>Nghiên cứu hiện trạng, nhu cầu, đề xuất và áp dụng thử mô hình xây dựng, sử dụng và quản lý nhân sinh thái cho các sản phẩm, dịch vụ tại Khu Dự trữ Sinh quyển (DTSQ) Thê giới của Việt Nam.</p>	<p>1. Xác lập được quy trình xây dựng, sử dụng và quản lý nhân sinh thái có gắn biểu trưng (logo) của Khu DSTQ đáp ứng quy định pháp luật hiện hành; 2. Mô hình được áp dụng thử nghiệm tại một số Khu DTSQ thê giới của Việt Nam.</p>	<p>1. Báo cáo phân tích hiện trạng sử dụng biểu trưng (logo) tại các khu DTSQ của Việt Nam; 2. Báo cáo đánh giá nhu cầu, đề xuất mô hình xây dựng, sử dụng và quản lý nhân sinh thái tại các khu DTSQ của Việt Nam; 3. Quy trình xây dựng, sử dụng và quản lý nhân sinh thái có gắn biểu trưng (logo) của khu DTSQ; 4. 02 sản phẩm hoặc dịch vụ được dán nhãn sinh thái tại mỗi khu DTSQ Tây Nghệ An và Đồng Nai; 5. Sổ tay hướng dẫn thực hiện quy trình xây dựng, sử dụng và quản lý nhân sinh thái có gắn biểu trưng (logo) của khu DTSQ; 6. 01 bài báo trên tạp chí chuyên ngành trong nước; 01 bài báo/báo cáo khoa học quốc tế; 7. Đào tạo 01 Thạc sỹ.</p>	<p>Tuyển chọn; Thời gian thực hiện không quá 36 tháng; Cần có phối hợp với Ban Quản lý Khu Dự trữ Sinh quyển Tây Nghệ An và Đồng Nai. Thuyết minh đề tài làm theo mẫu B1-2b-TMDTXH tại Thông tư số 08/2017/TT-BKHCN của Bộ KH&amp;CN.</p>